TAND HUYỆN HỮU LŨNG **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2017/HSST
Ngày 25 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Thưởng.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban mặt trận tổ quốc huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Lý Hoàng Anh.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Đài truyền thanh – Truyền hình huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Tuyết - Cán bộ Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại phòng xét xử, trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 71/2017/HSST, ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Long Quảng Th**,** sinh ngày 05 tháng 6 năm 1992, tại Hữu Lũng, Lang Sơn.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số 08, ngõ 86, đường 19/8, khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Long Thế S (đã chết); Và bà: Hoàng Thúy B, sinh năm 1958; Có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; Vợ: Hà Thu H, sinh năm 1992; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 8 năm 2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Long Thị Kh, sinh năm 1987.

Trú tại: Số 08, ngõ 86, đường 19/8, khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Bà Hoàng Thúy B, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số 08, ngõ 86, đường 19/8, khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

2, Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3, Anh Hoàng Mạnh T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5, Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu T II, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Long Quảng Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21h ngày 25/7/2017, Long Quảng Th có ý định lấy chiếc xe máy điện biển kiểm soát 12MD3-005.57 của chị gái ruột là Long Thị Kh để đem đi cầm cố lấy tiền chơi điện tử nên hỏi chị Kh *"cho em mượn xe ra ngoài đây một tí"*, do tin tưởng nên chị Kh đưa chìa khóa xe cho Th. Sau khi nhận xe Th mang đến nhà Nguyễn Thị A, ở Thôn T, xã S, huyện H là bạn của Th nhờ A đem đi cầm cố, A đã đem chiếc xe nói trên đến quán cầm đồ "H" ở Thôn N, xã S, huyện H cầm cố với Hoàng Mạnh T là người làm thuê ở quán lấy 2.000.000đ về đưa cho Th, Th lấy số tiền trên đem đi mua thẻ chơi điện tử hết. Sau khi chơi điện tử hết tiền Long Quảng Th lại nảy sinh ý định về nhà lấy nốt chiếc xe mô-tô biển kiểm soát 12H1-3564 của Long Thị Kh đem đi cầm cố lấy tiền đi đánh điện tử tiếp.

Khoảng 23h cùng ngày, Long Quảng Th về nhà gặp mẹ là bà Hoàng Thúy B, khi bà B hỏi xe đâu thì Th nói xe cho bạn mượn và Th hỏi bà B cho mượn xe mô-tô biển kiểm soát 12H1-3564 của chị Kh để đi lấy xe máy điện về. Bà B tưởng Th đã cho bạn mượn xe thật nên đã đưa chìa khóa xe, Th điều khiển đi đến nhà Nguyễn Thị A nhờ A đem đi cầm cố, A đã đem chiếc xe nói trên đi đến quán cầm cố tài sản của Nguyễn Hữu C, ở Khu T II, thị trấn H, huyện H cầm cố với C lấy 4.000.000đ về đưa cho Th, Th lấy số tiền trên đem đi mua thẻ chơi điển tử hết.

Sau nhiều lần yêu cầu Th mang xe về trả không được, ngày 31/7/2017, chị Long Thị Kh đã làm đơn tố giác đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H. Ngày 04/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập Th đến để làm việc, Th thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Hà Mạnh Tuyến và Nguyễn Hữu C biết được chiếc xe máy điện biển kiểm soát 12MD3-005.57 và xe mô-tô biển kiểm soát 12H1-3564 do Long Quảng Th phạm tội mà có đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện H.

Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra Long Quảng Th còn khai nhận bản thân Th thường xuyên sử dụng ma túy "đá" và mua ma túy "đá" về chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến

hành khám xét nơi ở của Long Quảng Th, trong quá trình khám xét Th tự giác lấy trong túi áo khoác treo trong tủ phòng ngủ của Th giao nộp 01 túi ni lon kích thước 7cm x 5cm, một đầu kẹp dính bên trong có:

+ 01 túi nilon, bên trong có 07 túi nhỏ đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể, Th khai nhận là chất ma túy đá (Methamphetamine).

+ 02 túi nilon trong suốt, một đầu kẹp dính kích thước 4cm x 3cm;

+ 01 mảnh ni lon trong suốt, kích thước 10cm x 2,5cm.

Kiểm tra trong ngăn kéo bàn trong phòng ngủ phát hiện:

+ 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng;

+ 01 ống hút nhựa màu trắng dài 5cm, một đầu cắt vát.

Ngày 05/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Long Quảng Th, Th tự giác giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 24520.

Tại bản kết luận giám định số 308/KL-PC54, ngày 06/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Long Quảng Th là chất ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,103 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện H kết luận:

+ Chiếc xe máy điện biển kiểm soát 12MD3-005.57 có trị giá 8.000.000đ;

+ Chiếc xe mô-tô biển kiểm soát 12H1-3564 trị giá 10.000.000đ.

Quá trình điều tra đã làm rõ Long Quảng Th đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện cụ thể:

+ Bán cho Nguyễn Văn T, ở số nhà 09, ngõ 269, đường C, Khu T II, thị trấn H, huyện H nhiều lần, lần gần nhất là vào buổi trưa ngày 01/8/2017, Nguyễn Văn T gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy "đá" với giá 200.000đ, Th nhất trí và hẹn ở khu vực cầu Sẩy, thuộc xã Đ, huyện H, Th đi đến địa điểm đã hẹn cho gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long vứt vào chân cột điện rồi đi đến gặp Nguyễn Văn T lấy tiền và bảo chỗ để gói ma túy, Nguyễn Văn T lấy được ma túy đem về sử dụng hết.

+ Bán cho Nguyễn Hoàng A, ở đường Chi Lăng, khu A, thị trấn H 01 lần vào chiều tối ngày 28/7/2017, Nguyễn Hoàng A gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy "đá" với giá 300.000đ, Th nhất trí và hẹn Nguyễn Hoàng A đến trước cổng nhà Th, tại đây Th đã bán cho A 01 gói ma túy với giá 300.000đ. Lần thứ hai vào buổi tối ngày 03/8/2017, Nguyễn Hoàng A gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000đ, Long Quảng Th nhất trí nhưng sau đó Th kiểm tra chỉ còn gói ma túy loại 400.000đ, Th đã gọi điện lại cho Nguyễn Hoàng A bảo chỉ còn gói ma túy loại 400.000đ, Nguyễn Hoàng A nhất trí mua và bảo nhờ H đến lấy ma túy hộ, sau đó Th chờ nhưng không thấy H đến lấy.

+ Bán cho Từ Tuấn Vũ, ở thôn Tân Thành, xã Đ, huyện H nhiều lần, lần gần nhất là vào tối ngày 03/8/2017, Từ Tuấn Vũ gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy "đá", Th nhất trí, đến khoảng 01h ngày 04/8/2017, Th lấy 01 gói ma túy đến nhà bán cho Vũ với giá 400.000đ, sau đó Th và Vũ cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà Vũ.

Bản Cáo trạng số: 75/VKS-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Long Quảng Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Long Quảng Th giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi phạm tội của mình; người bị hại chị Long Thị Kh đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy điện và chiếc xe mô tô nên không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người liên quan anh Nguyễn Hữu C yêu cầu chị Nguyến Thị A trả lại 4.000.000đ tiền cầm cố xe mô tô. Bị cáo Long Quảng Th chấp nhận trả lại cho người liên quan chị Nguyễn Thị A 6.000.000đ tiền cầm cố xe máy điên và xe mô tô để chị A có trách nhiệm trả lại cho anh Hoàng Mạnh T 2000.000đ và anh Nguyễn Hữu C 4.000.000đ.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Long Quảng Th phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 các Điều 33, 45 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Long Quảng Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội lừa chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 194; điểm 0, p khoản 1 Điều 46; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Long Quảng Th từ 07 năm đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Long Quảng Th về hai tội từ 08 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dận sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589, 357 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Long Quảng Th phải trả lại cho chị Nguyễn Thị A 6.000.000đ; chị Nguyễn Thị Anh có trách nhiệm trả lại cho anh Hoàng Mạnh T 2.000.000đ và anh Nguyễn Hữu C 4.000.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 03 túi nilon; 01 mảnh nilon; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 5cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Truy thu số tiền của bị cáo Long Quảng Th do bán ma túy mà có 900.000đ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

XÉT THẤY

Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra. Khoảng 21 giờ ngày 25/7/2017, Long Quảng Th hỏi chị Kh cho mượn xe, sau khi mượn được xe Th nhờ Nguyễn Thị A đem đi cầm cố lấy 2.000.000đ rồi mua thẻ chơi điện tử hết. Đến 23 giờ cùng ngày Long Quảng Th lại nẩy sinh ý định chiếm đoạt tiếp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-3564 của chị Long Thị Kh, nên về nhà nói với mẹ là bà Hoàng Thúy B xe máy điện cho bạn mượn rồi cho Th lấy xe mô tô đi lấy xe máy về, bà B tưởng Th cho bạn mượn xe thật nên đã đồng ý, Th tiếp tục lấy xe mô tô đi nhờ Nguyễn Thị A cầm cố lấy 4.000.000đ rồi tiếp tục mua thẻ chơi điện tử hết. Hai chiếc xe Long Quảng Th chiếm đoạt của chị Long Thị Kh có tổng giá trị 18.000.000đồng. Trong quá trình điều tra còn làm rõ Long Quảng Th là đối tượng sử dụng ma túy, đã nhiều lần mua ma túy với một người đàn ông không biết tên ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang đem về sử dụng và chia nhỏ ra bán cho nhiều người nghiện khác với giá từ 200.000đ đến 400.000đ một gói, trong đó làm rõ được bán cho Nguyễn Văn T 01 goí với giá 200.000đ, Nguyễn Hoàng A 01 gói với giá 300.000đ, Từ Tuấn Vũ 01 gói với giá 400.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành khám xét nơi ở của Th thu giữ 07 goí ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,103 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Long Quảng Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 75/VKS- HS, ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Long Quảng Th về tội mua bán trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Đây là vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản gây hậu quả ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Bị

cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là sai, là vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi, lười lao động muốn có tiền tiêu xài bất chính nên dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục chính bị cáo và răn đe cho những người khác có ý định thực hiện hành vi tương tự.

Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo lấy xe máy điện đi cầm cố sau đó bị cáo lại tiếp tục lấy xe mô tô mang đi cầm cố nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tỉnh tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về tội mua bán trái phép chất ma túy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội. Bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật, tuy nhiên do bản thân là người nghiện ma túy và nhu cầu cần tiền mua ma túy sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm của mình, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự.

Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì là người nghiện ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung, nhưng cũng xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Xét thấy bị cáo ham chơi, lười lao động phạm tội lừa đạo chiếm chiếm đoạt tài sản và tội mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, nhưng cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách Khn hồng của pháp luật tự giác cải tạo tốt, để trở thành người có ích cho xã hội. Cần áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị A là người đem chiếc xe máy điện và chiếc xe mô-tô đi cầm cố hộ Long Quảng Th nhưng không biết hành vi phạm tội của Th nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Từ Tuấn V, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng A mua ma túy của Long Quảng Th về sử dụng hết, những chiếc điện thoại sử dụng liên lạc mua ma túy với Th không thu giữ được do đã bị mất. Công an huyện H đã lập hồ sơ xử lý hành chính.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Long Quảng Th ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, do không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại chị Long Thị Kh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự;

Bị cáo Long Quảng Th phải trả lại cho chị Nguyễn Thị A 6.000.000đ tiền cầm cố xe máy điện và xe mô tô; chị Nguyễn Thị A phải có trách nhiệm trả lại cho anh Nguyễn Mạnh Tuyến 2000.000đ và anh Nguyễn Hữu C 4.000.000đ tiền cầm cố xe máy điện và xe mô tô.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe máy điện biển kiểm soát 12MD3-005.57 và xe mô-tô biển kiểm soát 12H1-3564 do Long Quảng Th lừa đảo đem đi cầm cố là của chị Long Thị Kh, sau khi điều tra làm rõ cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 túi nilon, bên trong có 07 túi nhỏ đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể là ma túy Methamphetamine (đá) có tổng trọng lượng 1,103 gam do Long Quảng Th mua của người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở thị trấn K, huyện L,

tỉnh Bắc Giang đem về chia nhỏ ra sử dụng và bán lại cho những người khác, số còn lại Th cất giấu ở áo khoác treo trong tủ, khi Cơ quan điều tra khám xét Long Quảng Th đem ra giao nộp nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 túi nilon trong suốt, một đầu kẹp dính kích thước 4cm x 3cm; 01 mảnh ni lon trong suốt, kích thước 10cm x 2,5cm; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 5cm, một đầu cắt vát là những vật dụng của Long Quảng Th dùng để chia nhỏ để đựng ma túy và sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Cần truy thu số tiền bị cáo bán ma túy có được là 900.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 24520 là của Long Quảng Th dùng để liên lạc cá nhân và liên lạc với những người mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Long Quảng Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 các Điều 33, 45 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Long Quảng Th 01 (một) năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

3. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 194; điểm 0, p khoản 1 Điều 46; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Long Quảng Th 07 (bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

4. Áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Long Quảng Th phải chịu hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 05 tháng 8 năm 2017.

5. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589, 357 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Long Quảng Th phải trả cho chị Nguyễn Thị A 6.000.000đ, (sáu triệu đồng).

Chị Nguyễn Thị A có trách nhiệm trả lại cho anh Hoàng Mạnh T 2.000.000đ (hai triệu đồng) và anh Nguyễn Hữu C 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468

của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

6. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 03 túi nilon; 01 mảnh nilon; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 5cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Bị cáo Long Quảng Th phải nộp truy thu số tiền bán ma túy 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao, nhân vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 11 tháng 9 năm 2017).

7. Về án phí: Áp dụng điều 98, khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Long Quảng Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng bị cáo Long Quảng Th phải chịu 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền án phí để sung quỹ Nhà nước.

8. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Những người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Công Đức